

LỜI GIỚI THIỆU

Chào mừng Quý độc giả, các Nhà khoa học và các Chuyên gia đến với số chuyên đề của Tập san **Y học Cộng đồng**, xuất bản nhân dịp **Hội nghị Khoa học lần thứ 29** của Hội Hóa sinh Y học Hà Nội và các tỉnh phía Bắc, diễn ra tại Thành phố Hạ Long vào ngày 18 - 19/9/2026.

Hóa sinh Y học đóng vai trò then chốt trong nền y học hiện đại, là cầu nối vững chắc giữa nghiên cứu cơ bản và thực hành lâm sàng, góp phần nâng cao chất lượng chẩn đoán, điều trị và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tiếp nối hành trình phát triển, Hội nghị lần này là diễn đàn học thuật uy tín, quy tụ nguồn trí tuệ lớn từ các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành, các cán bộ giảng dạy và các bác sĩ kỹ thuật viên trên khắp cả nước.

Trong số 57 công trình nghiên cứu gửi về, Ban biên tập đã hoàn thành công tác phản biện nghiêm túc và lựa chọn **45 đề tài xuất sắc nhất** để biên tập, đăng tải trong số tập san này. Đây đều là những công trình có giá trị khoa học cao, mang tính thực tiễn sâu sắc, phản ánh sinh động các bước tiến mới nhất trong lĩnh vực Hóa sinh Y học Việt Nam. Đặc biệt, **19 đề tài tiêu biểu** trong số đó sẽ được trực tiếp trình bày và thảo luận tại các phiên báo cáo của Hội nghị.

Ban Biên tập xin trân trọng cảm ơn sự cống hiến tri thức của các tác giả, sự đồng hành của Hội Hóa sinh Y học Việt Nam, cùng nỗ lực của toàn thể thành viên Hội Hóa sinh Y học Hà Nội và các tỉnh phía Bắc để tập san được ra mắt bạn đọc đúng tiến độ và đạt chất lượng tốt nhất.

Kính chúc Hội nghị Khoa học lần thứ 29 thành công rực rỡ! Chúc Quý độc giả tìm thấy nhiều thông tin hữu ích và nguồn cảm hứng chuyên môn mới qua từng trang viết!

Hà Nội ngày 12 tháng 08 năm 2026

Phó Chủ tịch thường trực Hội HSYH Việt Nam
Chủ tịch hội HSYH Hà Nội và các Tỉnh phía Bắc

BS CKII Trần Hoài Nam

MỤC LỤC

1.	Viêm gan B mạn (CHB): Sinh bệnh học phân tử, các dấu ấn sinh học và cơ chế tác động của các thuốc kháng virus	1
	Chronic Hepatitis B (CHB): Molecular Pathogenesis, Biomarkers, and Active Mechanisms of the Antivirus Drugs <i>Nguyễn Nghiêm Luật</i>	
2.	Tối ưu chẩn đoán không xâm lấn mức độ xơ hóa gan với chỉ số PRO-C3/ADAPT trên bệnh nhân MASLD	7
	Optimizing Non-Invasive Diagnosis of Liver Fibrosis Severity Using PRO-C3/ADAPT Index in Patients with MASLD <i>Phạm Thiện Ngọc</i>	
3.	Đánh giá giá trị tiên lượng của một số xét nghiệm hóa sinh đối với nguy cơ nhập ICU ở bệnh nhân viêm tụy cấp	11
	Prognostic value of selected biochemical tests for predicting ICU admission in patients with acute pancreatitis <i>Trần Thị Nhung, Nguyễn Văn Thường</i>	
4.	Giá trị của tỷ số CRP/Prealbumin trong tiên lượng nguy cơ suy dinh dưỡng ở người bệnh tại Khoa Hồi sức tích cực – Chống độc Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn	16
	Prognostic value of the CRP/Prealbumin ratio for nutritional risk in patients at The Intensive Care Unit, Saint Paul General Hospital <i>Hoàng Thu Hà, Đàm Thanh Hương, Nguyễn Thị Nữ, Nguyễn Thị Bảo Liên, Nguyễn Ngọc Minh Châu</i>	
5.	Khảo sát nồng độ vitamin D huyết tương ở bệnh nhân ung thư xương nguyên phát và di căn tại Bệnh viện K	21
	Serum vitamin D levels in patients with primary bone tumors and bone metastases at K Hospital <i>Điền Thị Thuý Chuyên, Phùng Ngọc Huệ, Nguyễn Thị Phương Thảo, Vương Thị Ngân, Đỗ Văn Toàn</i>	
6.	Nồng độ Thyroglobulin huyết tương ở bệnh nhân ung thư tuyến giáp thể biệt hóa điều trị bổ trợ I-131 tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	25
	Plasma Thyroglobulin concentration in patients with differentiated thyroid cancer adjuvant radioiodine (iodine-131) therapy at Thai Nguyen National Hospital <i>Nguyễn Thị Thu, Nguyễn Thị Thảo, Nguyễn Thị Hoa, Trần Bảo Ngọc</i>	
7.	Nồng độ sắt và ferritin huyết tương ở bệnh nhân bệnh thận giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	29
	Plasma iron and ferritin levels in end stage renal disease on hemodialysis at Thai Nguyen National Hospital <i>Vũ Hoàng Anh, Nguyễn Thị Hoa, Lê Thị Hương Lan, Vũ Thị Hoài Thu, Phạm Uyên Vi</i>	
8.	Mối liên quan giữa nồng độ TSH với rối loạn lipid máu và men gan ở bệnh nhân suy giáp nguyên phát mới chẩn đoán tại Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Phúc năm 2025–2026	34
	Association between TSH levels and dyslipidemia and liver enzymes in newly diagnosed primary hypothyroidism patients at Vinh Phuc General Hospital in 2025–2026 <i>Nguyễn Thị Vân, Lưu Vũ Dũng, Phạm Thị Thu Trang</i>	
9.	Tỷ lệ đái tháo đường thai kỳ, giá trị dự đoán của HbA1c và các yếu tố liên quan ở thai phụ tại Bệnh viện Đại học Phenikaa năm 2025	39
	Prevalence of Gestational Diabetes Mellitus, Predictive Value of HbA1c, and Associated Factors Among Pregnant Women at Phenikaa University Hospital in 2025 <i>Nguyễn Tổng Thống, Nguyễn Thị Linh Hoa, Phạm Châu Anh, Hoàng Văn Tuấn, Vũ Thị Hương, Phạm Thiện Ngọc</i>	
10.	Giá trị dự báo của các chỉ số sinh hóa và huyết học đối với kết cục bất lợi ở thai phụ bị tiền sản giật không có dấu hiệu nặng	43
	Predictive value of biochemical and hematological indices for adverse outcomes in preeclampsia without severe features <i>Nguyễn Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Việt Dũng, Đặng Thị Thu Thủy, Trần Ngọc Diệp, Phan Thị Thu Nga, Nguyễn Phương Ngân</i>	
11.	Nghiên cứu chỉ số NPAR trên bệnh nhân nhiễm khuẩn và sốc nhiễm khuẩn nhập viện Khoa Hồi sức cấp cứu Bệnh viện Thống Nhất: Ứng dụng bước đầu mô hình học máy (random forest, gradient boosting)	48
	Value of the npar index in differentiating septic shock from sepsis in intensive care unit patient at Thong Nhat Hospital: A preliminary application of machine learning models (random forest, gradient boosting) <i>Lê Thị Kim Cương, Nguyễn Thị Kim Tiến, Nguyễn Chí Thanh, Nguyễn Trí Dũng, Phạm Phú Lê Hoàn, Nguyễn Hữu Nghị, Nguyễn Bách</i>	
12.	Tỷ lệ phát hiện mới người bệnh Đái tháo đường típ 2 và một số yếu tố liên quan đến bệnh Đái tháo đường típ 2 tại Bệnh viện Đa khoa Thọ Xuân Thanh Hoá trong 06 tháng đầu năm 2025	53
	Prevalence of newly diagnosed type 2 diabetes mellitus and factors associated with achieving treatment goals in the first 3 months at Tho Xuan General Hospital, Thanh Hoa province, in 2025 <i>Lưu Vũ Dũng, Nguyễn Thị Nguyên, Phạm Thị Lộc, Nguyễn Anh Ngọc, Bùi Thị Hương Giang, Phạm Thị Thu Trang</i>	

13. **Nghiên cứu sự thay đổi nồng độ của 25(OH)D ở những thai phụ được điều trị thiếu hụt vitamin D tại Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng năm 2024 – 2025** 57
Changes in serum 25 – hydroxyvitamin D [25(OH)D] levels following treatment for vitamin D deficiency in pregnant women at Hai Phong Obstetrics and Gynecology hospital, from 2024 to 2025
Lưu Vũ Dũng, Phạm Thị Thu, Nguyễn Anh Ngọc, Vũ Thị Trang Linh, Đỗ Quang Anh
14. **Tỷ lệ thiếu vitamin D và mối tương quan giữa nồng độ vitamin D với một số chỉ số hóa sinh liên quan đến chuyển hóa xương ở nữ nhân viên y tế từ 45-55 tuổi** 62
Prevalence of vitamin D deficiency and correlations between plasma 25-hydroxyvitamin D concentrations and selected biochemical parameters of bone metabolism among female healthcare workers aged 45–55 years
Nguyễn Thị Diệp Anh, Trần Thanh Dương, Vũ Thị Huyền Trang, Trần Khánh Chi, Phạm Thị Đức Hạnh, Phạm Thiện Ngọc
15. **Tình trạng hạ phospho máu ở bệnh nhân cấp cứu hồi sức có thở máy xâm nhập tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn** 67
Hypophosphatemia In Mechanically Ventilated Patients With Respiratory Failure At The Intensive Care And Poison Control Department, Saint Paul General Hospital
Vũ Thị Thùy Trang, Hoàng Thu Hà, Tạ Văn Thọ
16. **Mối liên quan giữa nồng độ TSH trước phẫu thuật và nguy cơ ung thư tuyến giáp thể nhú** 72
The association between preoperative TSH levels and the risk of papillary thyroid carcinoma
Phạm Thị Minh Huyền, Đào Nguyễn Khánh Linh, Ngô Quỳnh Diệp, Diễm Thị Phương Thảo, Tạ Thanh Xuân, Nguyễn Cẩm Thạch
17. **Tỷ lệ hội chứng chuyển hoá và mối liên quan với các chỉ số hoá sinh ở người bệnh đái tháo đường type 2 tại Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn năm 2025** 76
Prevalence of metabolic syndrome and its association with biochemical parameters in patients with type 2 diabetes at Bac Kan General Hospital in 2025
Hoàng Xuân Sơn, Nông Văn Diệp, Triệu Thị Biển, Hà Diệu Vân, Phạm Thị Bích Hằng, Đồng Thị Duyệt, Hoàng Huyền Hương, Phùng Đức Hiến, Vũ Thị Bích Hồng, Nguyễn Xuân Đạt, Phạm Thị Nguyệt, Nguyễn Thị Kiều Oanh
18. **Đánh giá phối hợp tỷ số Albumin/Creatinin niệu và eGFR trong phân tầng nguy cơ KDIGO ở người bệnh thận mạn tại Bệnh viện Thống Nhất** 80
Combined Assessment of Urinary Albumin-to-Creatinine Ratio and Estimated Glomerular Filtration Rate for KDIGO Risk Stratification in Patients with Chronic Kidney Disease at Thong Nhat Hospital
Văn Hy Triết, Nguyễn Văn Chính, Ngô Kiến Đức, Đỗ Thị Thanh Đông, Nguyễn Giang Hải Nguyên
19. **Mối liên quan giữa nồng độ procalcitonin huyết tương ở bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết với ổ nhiễm khuẩn và tác nhân gây bệnh** 85
Association of plasma procalcitonin levels with primary infection source and causative pathogens in sepsis patients
Phạm Thị Minh Huyền, Nguyễn Thị Phương Quyên, Nguyễn Thị Phương Cúc, Trần Minh Vũ, Nguyễn Cẩm Thạch
20. **Đánh giá độ tương đồng kết quả định lượng Creatinin huyết tương bằng phương pháp Enzym và phương pháp JAFFE động học trên hai hệ thống Cobas C702 và AU5800 ở bệnh nhân bệnh thận mạn** 90
Comparability of plasma creatinine measurement by enzymatic and kinetic JAFFE methods on Cobas C702 and AU5800 analyzers in chronic kidney disease patients
Vi Kim Phong, Nguyễn Thị Băng Sương, Lưu Nguyễn Trung Thông, Lê Chí Công, Nguyễn Hữu Huy, Mai Thị Bích Chi, Nguyễn Thị Thúy Liễu
21. **Khảo sát chỉ số triglyceride-glucose (TyG) và mối liên quan với một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân gout** 95
Assessment of the triglyceride–glucose index and its association with clinical and laboratory characteristics in patients with gout
Trần Thị Tiên Xinh, Phan Võ Đình Huy, Lê Khoa Minh Bách, Phạm Thanh Thư, Ngô Đức Tiến, Hồ Đăng Minh Trí, Nguyễn Văn Hoàn
22. **Nồng độ sdLDL-C và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội** 100
sdLDL-C Levels and Associated Factors in Patients with Type 2 Diabetes Mellitus at Tam Anh General Hospital, Hanoi
Nguyễn Chính Nghĩa, Đậu Văn Ngọc, Đặng Thị Tuyết Minh
23. **Nồng độ sắt, ferritin, độ bão hòa transferrin huyết tương ở bệnh nhân bệnh thận mạn lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp** 105
Iron, ferritin, and plasma transferrin saturation in chronic kidney patients undergoing periodic hemodialysis at Huu Nghi Viet Tiep Hospital
Dương Thị Minh Thoa, Đỗ Ngọc Hải, Nguyễn Thị Phương Thảo, Nguyễn Thị Phương Mai
24. **Khảo sát mối liên quan giữa chỉ số khối cơ thể, yếu tố lối sống với nồng độ Testosterone huyết thanh ở nam giới** 110
Investigating the association between body mass index, lifestyle factors, and serum Testosterone levels in men
Nguyễn Đức Tuấn, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Lê Văn Khải, Vũ Thị Thanh Hương, Nguyễn Thị Thu Hà, Bùi Thị Lan Anh, Chu Quang Chiến, Nguyễn Ngọc Bái

- 25. Đặc điểm đáp ứng IgE và IgG4 với dị nguyên Mạt bụi nhà *D. pteronyssinus* (d1) và *D. farinae* (d2) tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City** 115

Characteristics of IgE and IgG4 responses to house dust mite allergens *D. pteronyssinus* (d1) and *D. farinae* (d2) at Vinmec Times City International General Hospital

Phan Thanh Nguyên, Đinh Thị Quỳnh Ngọc, Lê Thị Yến, Trần Quỳnh Trang, Nguyễn Trọng Tính, Nguyễn Thị Lương, Dương Thị Hiền
- 26. Sự ổn định của một số chỉ số hoá sinh trong huyết tương tại Khoa Xét nghiệm Bệnh viện trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương** 120

Stability of routine biochemistry analytes in plasma in the clinical laboratory of Hai Duong Medical Technical University Hospital

Ngô Quỳnh Diệp, Phạm Thị Thùy, Vũ Thị Hải Hà, Nguyễn Thị Hảo, Nguyễn Thị Khánh Vân
- 27. Tỷ lệ gan nhiễm mỡ liên quan rối loạn chuyển hóa và tình trạng đồng mắc các rối loạn chuyển hóa ở người khám sức khỏe định kỳ tại Bệnh viện Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh** 126

Prevalence of masld and coexisting metabolic disorders among individuals undergoing routine health check-up at University Medical Center Ho Chi Minh city

Nguyễn Duy Đạt, Văn Hy Triết, Nguyễn Trường Công Minh, Nguyễn Thị Thúy Liễu, Tống Nguyễn Thành Công, Mai Thùy Giang, Nguyễn Thị Lệ Hương
- 28. Đánh giá giá trị mô hình sàng lọc tiền sản giật của Fetal Medicine Foundation (FMF) có kết hợp dấu ấn sinh học Placental Growth Factor (PLGF) tại Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh** 130

Evaluation of the fetal medicine foundation (FMF) preeclampsia screening model incorporating placental growth factor (PLGF) at Quang Ninh Obstetrics and Pediatrics Hospital

Nguyễn Văn Thường, Bùi Minh Cường, Trương Hữu Cường, Đỗ Quỳnh Hoa
- 29. Nồng độ Estradiol, Testosterone, Sex Hormone-Binding Globulin (SHBG), chỉ số androgen tự do (FAI) và hội chứng chuyển hóa ở nữ nhân viên y tế mãn kinh và tiền mãn kinh** 135

Plasma estradiol, testosterone, and sex hormone-binding globulin concentrations, free androgen index, and their associations with metabolic syndrome in perimenopausal and postmenopausal female healthcare workers

Trần Thanh Dương, Nguyễn Thị Diệp Anh, Nguyễn Thị Trinh, Bùi Thị Thu Hương
- 30. Mối liên quan giữa tỷ lệ HbA1C/HDL-C với tình trạng đa mắc tim mạch – chuyển hóa ở người từ 45 tuổi trở lên** 140

Association between the HbA1C/HDL-C ratio and cardiometabolic multimorbidity among adults aged 45 years and older

Nguyễn Thị Linh Hoa, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thanh Hiền, Lê Nguyễn Minh Phương, Đỗ Quốc Trung, Nguyễn Thị Thuý, Vũ Thành Trung, Phạm Thiện Ngọc
- 31. So sánh hiệu năng hai mô hình trí tuệ nhân tạo sử dụng thuật toán Decision Tree trong dự báo HbA1c $\geq 6,5\%$ từ các xét nghiệm hóa sinh tại Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn năm 2026** 145

Comparison of the performance of two artificial intelligence models using the Decision Tree algorithm for predicting HbA1c $\geq 6.5\%$ based on biochemical test results at Bac Kan General Hospital in 2026

Nông Văn Diệp, Hoàng Xuân Sơn, Triệu Thị Biển, Hoàng Thị Thuần, Nguyễn Đức Quân
- 32. Giá trị của nồng độ lipid máu trong đánh giá mức độ nặng và biến chứng ở bệnh nhân xơ gan tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình** 150

The value of serum lipid levels in assessing disease severity and complications in patients with liver cirrhosis at Thai Binh General Hospital

Bùi Thị Minh Phượng, Lương Hồng Loan, Nguyễn Trọng Dũng, Hồ Danh Nhân, Phạm Việt Anh
- 33. Xác định dung hợp gen ALK, ROS1, RET, đột biến MET exon 14 skipping ở bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình** 154

Detection of ALK, ROS1, RET gene fusions and MET exon 14 skipping mutations in patients with non-small cell lung cancer at Ninh Binh Provincial General Hospital

Trần Khánh Chi, Lê Hoàn, Nguyễn Lê Hưng, Bùi Thị Duyên, Lê Minh Hằng, Trịnh Hùng Sơn, Trần Minh Hương, Triệu Thị Phương Mai, Nguyễn Hoàng Yến, Vũ Thị Huyền Trang, Đặng Thị Ngọc Dung
- 34. Nồng độ Lipoprotein(a) và mối liên quan với các yếu tố nguy cơ tim mạch của bệnh nhân tại bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City** 159

Lipoprotein(a) Levels and their associations with cardiovascular risk factors in patients at Vinmec Times City International Hospital

Trần Quỳnh Trang, Phan Thanh Nguyên, Nguyễn Phương Thảo, Lê Thị Yến, Nguyễn Trọng Tính, Nguyễn Thị Lương, Dương Thị Hiền, Đinh Thị Quỳnh Ngọc
- 35. Tỷ số CRP/Albumin máu và một số chỉ số cận lâm sàng ở bệnh nhân viêm tụy cấp tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên** 164

The CRP/Albumin ratio and some laboratory indices in patients with acute pancreatitis at Thai Nguyen National Hospital

Nguyễn Mĩ Duyên, Nguyễn Thị Hoa, Ngô Thị Mỹ Bình, Phạm Yến Nhi, Nguyễn Thị Mười

- 36. Chỉ số Triglycerid - Glucose (TyG) ở bệnh nhân đái tháo đường type 2 có biến chứng thận tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên 169**
Triglyceride-glucose (TyG) index in type 2 diabetes patients with renal complications at Thai Nguyen National Hospital
Nguyễn Thị Hoa, Lê Thị Lan Hương, Nguyễn Hồng Anh, Lục Đình Hường
- 37. Chỉ số Triglyceride-Glucose (TyG) ở cán bộ hưu trí đến khám sức khỏe tại Bệnh viện trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương 174**
Triglyceride-Glucose (TyG) index in retired staff receiving for health examination at Hai Duong University of Medical Technology Hospital
Vũ Xuân Hiệu, Lê Thùy Dung
- 38. Mối liên quan giữa tỷ lệ HbA1C/HDL-C với tình trạng đa mắc tim mạch – chuyển hóa ở người từ 45 tuổi trở lên 179**
Association between the HbA1C/HDL-C ratio and cardiometabolic multimorbidity among adults aged 45 years and older
Nguyễn Thị Linh Hoa, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thanh Hiền, Lê Nguyễn Minh Phương, Đỗ Quốc Trung, Nguyễn Thị Thuý, Vũ Thành Trung, Phạm Thiện Ngọc
- 39. Mối liên quan giữa nồng độ và tỷ lệ nồng độ/liều Tacrolimus với một số biểu hiện độc tính ở bệnh nhân tại thời điểm 24 tháng sau ghép thận 184**
The relationship between Tacrolimus concentration and concentration/dose ratio and several toxic manifestations in patients at 24 months after kidney transplantation
Vũ Quang Hợp, Đậu Văn Hoàng, Nguyễn Văn Cường, Vũ Viết Nam, Đỗ Mạnh Hà
- 40. Thiết lập khoảng tham chiếu Creatinine huyết thanh theo tuổi và giới ở trẻ em Việt Nam 188**
Establishment of age - and sex - specific serum Creatinine reference intervals in Vietnamese children
Vũ Thị Tú Uyên, Trần Thị Chi Mai, Trần Minh Điển, Trần Huy Thịnh, Trần Ngọc Thắng, Trịnh Thị Phương Dung
- 41. Đánh giá độ tin cậy của bộ phận kiểm tra mẫu tự động trên hệ thống cobas 8100 trong nhận diện tan máu, tăng bilirubin máu và đục mẫu do lipid 193**
Reliability of the image-based sample check module on the cobas 8100 system in detecting haemolysis, icterus and lipaemia
Đào Huyền Quyên, Nguyễn Thị Mai Phương
- 42. Thiết lập cả hai tham số của biểu đồ kiểm soát nội kiểm: Hành lang cận trên-cận dưới của độ không chụm cho giới hạn và đối chiếu ngoại kiểm cho trung bình - nghiên cứu trên 24 xét nghiệm hoá sinh 198**
Setting both parameters of the internal quality control chart: A floor-ceiling imprecision corridor for control limits and external quality assessment for the mean - a study of 24 clinical chemistry assays
Nguyễn Thị Hiếu Yến, Nguyễn Thị Lệ Thủy, Nguyễn Văn Minh, Trịnh Anh Kiệt, Lê Thị Lại, Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Sĩ Tuấn
- 43. Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng xét nghiệm hòa hợp giữa 12 thành tố trong Quyết định 2429/2017/QĐ-BYT và mô hình PDCA trong bố cục ISO 15189:2022 208**
Establishing a harmonized medical laboratory quality management system integrating the 12 quality system essentials of Decision 2429/2017/QĐ-BYT and the PDCA model of ISO 15189:2022
Nguyễn Thị Hiếu Yến, Nguyễn Thị Lệ Thủy, Nguyễn Văn Minh, Vũ Mộng Tuyết, Trịnh Anh Kiệt, Lê Thị Lại, Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Sĩ Tuấn
- 44. Xây dựng và ứng dụng hệ thống phân tích tự động dựa trên phổ raman và học máy nhằm kiểm soát chất lượng dung dịch bảo quản mẫu sinh học 213**
Development and Application of an Automated Raman Spectroscopy–Machine Learning System for Quality Control of Biological Sample Preservation Solutions
Chu Văn Kết, Đỗ Tuấn Mến, Trịnh Minh Việt
- 45. Khảo sát thực trạng bệnh Thalassemia ở phụ nữ mang thai tại Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Lào Cai 218**
Survey of the Current Status of Thalassemia Among Pregnant Women at Lao Cai Province Obstetrics and Pediatrics Hospital
Nguyễn Thị Thùy Chuyên